

CHƯƠNG 12

Gồm có:

- 1. Hai cuộc tranh luận về ngày Sabát (12.1-14).*
- 2. Chúa Giêsu. Tôi Trung của Thiên Chúa (12.15-21).*
- 3. Tranh luận với Phariseu về việc trừ quỷ (12.22-32).*
- 4. Lòng đầy miệng nói ra (12.33-37).*
- 5. Dầu lạ Giônna và quỷ phản công (12.38-5).*
- 6. Gia đình thật của Chúa Giêsu (12.46-50).*

Hai cuộc tranh luận về ngày Sabát

12,1-14

⁽¹⁾Khi ấy, vào ngày Sabát, Đức Giêsu băng qua một cánh đồng lúa; các môn đệ thấy đói và bắt đầu bứt lúa ăn. ⁽²⁾Những người Phariseu thấy vậy, mới nói với Đức Giêsu: "Ông coi, các môn đệ ông làm điều không được phép làm ngày Sabát!" ⁽³⁾Người đáp: "Các ông chưa đọc trong Sách à? Vua Đavít đã làm gì, khi vua và thuộc hạ đói bụng?" ⁽⁴⁾Vua vào nhà Thiên Chúa, và đã cùng thuộc hạ ăn bánh tiến. Thứ bánh này, họ không được phép ăn, chỉ có tư tế mới được ăn mà thôi. ⁽⁵⁾Hay các ông chưa đọc trong sách Luật rằng ngày sabát, các tư tế trong Đền Thờ vi phạm luật Sabát mà không mắc tội đó sao? ⁽⁶⁾Tôi nói cho các ông hay: ở đây còn lớn hơn Đền Thờ nữa. ⁽⁷⁾Nếu các ông hiểu được ý nghĩa của câu này: Ta muốn lòng nhân, chứ đâu cần lễ tế, ắt các ông đã chẳng lên án kẻ vô tội. ⁽⁸⁾Quả thế, Con Người làm chủ ngày sabát".

⁽⁹⁾Đức Giêsu bỏ đó mà đi vào hội đường của họ. ⁽¹⁰⁾Tại đây, có người bị bại một tay. Người ta hỏi Đức Giêsu rằng: "Có được phép chữa bệnh ngày Sabát không?" Họ hỏi thế là để tố cáo Người. ⁽¹¹⁾Người đáp: "Ai trong các ông có một con chiên độc nhất bị sa hố ngày Sabát, lại không nắm lấy nó và kéo lên sao?" ⁽¹²⁾Mà người thì quý hơn chiên biết mấy! Vì thế, ngày Sabát được phép làm điều lành". ⁽¹³⁾Rồi Đức Giêsu bảo người bại tay: "Anh giơ tay ra!" Người ấy giơ ra và tay liền trở lại bình thường lành mạnh như tay kia. ⁽¹⁴⁾Ra khỏi đó, nhóm Phariseu bàn bạc để tìm cách giết Đức Giêsu.

Giải thích

I. Ngày Sabát thứ nhất (12,1-8).

1. Vấn đề (12,1-2).

Khi đi ngang đồng lúa, các môn đệ bứt lúa ăn. Đó là lý do để những người Phariseu phản đối thầy trò Chúa Giêsu. Họ nói: "Tại sao các ông làm điều không được phép làm trong ngày Sabát?". Người Do thái không được làm việc nặng trong ngày Sabát. Ở đây, các môn đệ bị kết án là làm việc vì đã bứt lúa. Một thái độ giữ luật hết sức chi li của người Phariseu.

2. Chúa Giêsu trả lời (12,3-8).

Chúa Giêsu lấy lại hai thí dụ trong Cựu Ước (1Sm 21,2-7):

a. Thứ nhất.

Trường hợp của vua Đavít, người chạy trốn cuộc truy đuổi của vua Saolê. Khi gặp cơn đói, ông và tùy tùng của ông lấy bánh tiến mà ăn, loại bánh này chỉ dành cho các tư tế. Như vậy vua Đavít đã phạm luật. Thế mà đâu có ai kết án Đavít.

b. Thứ hai.

Luật ngày Sabát cũng có luật trừ, đó là các tư tế trong Đền thờ vi phạm luật ngày Sabát mà không có tội khi họ làm những việc trong Đền thờ như dâng hương...

Từ hai thí dụ cho thấy: Nếu Đavít còn vượt qua quy định của Luật để ăn bánh tiến hưởng chi là Con Người (Chúa Giêsu), Đấng có uy quyền hơn Đavít lại không có quyền đó sao? Uy quyền của Chúa Giêsu không chỉ đối với luật ngày Sabát mà tất cả các luật. Chính Ngài đã nói: "*Con Người làm chủ ngày Sabát*".

II. Ngày Sabát thứ hai (12,9-14).

1. Sự kiện (12,9-10).

Chúa Giêsu chữa người bại tay trong ngày Sabát. Một sự vi phạm luật Sabát theo cái nhìn của người Pharisêu.

2. Chúa Giêsu trả lời (12,11-14).

- Người đặt câu hỏi: "*Ngày Sabát có được chữa bệnh không?*". Theo luật, ngày Sabát chỉ được chữa bệnh nguy cấp. Ở đây là bệnh bại tay. Bệnh này không phải là bệnh nguy cấp. Do đó Chúa Giêsu chữa bệnh là vi phạm luật.

- Chúa Giêsu còn lấy thí dụ: Con chiên bị rơi xuống hố trong ngày Sabát, người ta còn cứu nó. Ở đây, không phải là con chiên, mà là con người, quý hơn con chiên gấp bội.

- Chúa Giêsu kết luận: Ngày Sabát được phép làm điều lành.

Chúa Giêsu hoàn thành luật ngày Sabát khi Ngài làm việc tốt, khi Ngài cứu người bại tay. Ngài muốn cho mọi người biết ý nghĩa đích thực của ngày *Sabát không phải là tuân giữ những điều cấm kỵ mà chính là làm những việc yêu thương*. Ngày thánh phải được nhấn mạnh đến tình yêu: thật thích hợp khi con người biết làm những việc yêu thương và của lòng thương xót trong ngày thánh này.

Bài học

1. *Người Pharisêu quá nhấn mạnh đến chi tiết của luật mà quên đi điều cốt lõi: yêu thương. Thậm chí họ còn dựa vào việc giữ luật nghiêm ngặt mà phê phán người khác.*

Đạo đức thật là khi chúng ta biết thông cảm và yêu thương anh em. Nếu giữ đạo rất chỉ li mà thấy khó chịu với người khác thì hãy kiểm tra lại. Chúng ta đang rơi vào thái độ của Pharisêu.

2. *Ý nghĩa đích thực của ngày nghỉ: Đó là thánh hiến cho Thiên Chúa qua việc chúng ta sống yêu thương và giúp đỡ nhau.*

Chúa Giêsu, Tôi Trung của Thiên Chúa

12,15-21

⁽¹⁵⁾Biết vậy, Đức Giêsu lánh khỏi nơi đó. Dân chúng theo Người đông đảo và Người chữa lành hết. ⁽¹⁶⁾Người còn cấm họ không được tiết lộ Người là ai. ⁽¹⁷⁾Như thế là để ứng nghiệm lời ngôn sứ Isaia đã nói:

⁽¹⁸⁾Đây là người Tôi Trung Ta đã tuyển chọn, đây là người Ta yêu dấu: Ta hài lòng về Người. Ta cho Thần Khí Ta ngự trên Người. Người sẽ loan báo công lý trước muôn dân. ⁽¹⁹⁾Người sẽ không cãi vã, không kêu to, chẳng ai nghe thấy Người lên tiếng giữa phố phường. ⁽²⁰⁾Cây lau bị giập, Người không đành bẻ gãy, tim đèn leo lét, chẳng nỗ tắt đi, cho đến khi Người đưa công lý đến toàn thắng, ⁽²¹⁾và muôn dân đặt niềm hy vọng nơi danh Người.

Giải thích

1. Bối cảnh (12,15).

Sau nhiều lời rao giảng và các phép lạ, dân chúng hồ hởi theo Chúa Giêsu. Nhưng họ chưa nhận biết đích thực Ngài là ai?

2. Phản ứng của Chúa Giêsu (12,16).

Chúa Giêsu lánh xa và cấm không cho họ nói về Ngài.

3. Ứng nghiệm lời tiên tri (12,17-21).

Thánh Matthêu nhìn sự kiện này là ứng nghiệm lời tiên tri Isaia 42,1-4: Đoạn này nói về người Tôi Tớ của Thiên Chúa, Đấng đến cứu con người nhưng không phải theo kiểu biểu dương quyền thế, mà là theo cách khiêm tốn.

- Người Tôi tớ này là Đấng đẹp lòng Thiên Chúa: "*Ta hài lòng về Người*".

- Người là đấng hiền lành và nhân hậu vì "*không cãi vã, không kêu to*" và "*bẻ gãy cây lau bị giập*" hay "*không tắt tim đèn leo lét*".

Bài học

Chúng ta được mời gọi bước theo Chúa Giêsu để mỗi ngày trở nên "người đẹp lòng Thiên Chúa". Trở nên đẹp lòng Thiên Chúa khi chúng ta sống tin tưởng và phó thác vào Người, sống hiền lành và giàu lòng thương yêu đối với tha nhân.

Tranh luận với Pharisêu về việc trừ quỷ

12,22-32

⁽²²⁾Bấy giờ họ đem đến cho Đức Giêsu một người bị quỷ ám vừa mù lại vừa câm. Người chữa anh ta, khiến anh nói và thấy được. ⁽²³⁾Tất cả dân chúng đều sửng sốt và nói: "Ông này chẳng phải là Con vua Đavít sao?" ⁽²⁴⁾Nghe vậy, những người Pharisêu nói rằng: "Ông này trừ được quỷ chỉ là nhờ dựa thế quỷ vương Bêendêbun".

⁽²⁵⁾Biết ý nghĩ của họ, Đức Giêsu nói: "Bất cứ nước nào tự chia rẽ, thì sẽ điêu tàn. Bất cứ thành nào hay nhà nào tự chia rẽ, thì sẽ không tồn tại. ⁽²⁶⁾Nếu Xa tan mà trừ Xa tan, thì là Xa tan tự chia rẽ: nước nó tồn tại sao được? ⁽²⁷⁾Nếu tôi dựa thế Bêendêbun mà trừ quỷ, thì để tử các ông dựa thế ai mà trừ? Bởi vậy, chính họ sẽ xét xử các ông. ⁽²⁸⁾Còn nếu tôi dựa vào Thần Khí của Thiên Chúa mà trừ quỷ, thì quả là triều đại Thiên Chúa đã đến giữa các ông.

⁽²⁹⁾"Làm sao người ta có thể vào nhà một kẻ mạnh và cướp của được, nếu không trói kẻ mạnh ấy trước đã, rồi mới cướp sạch nhà nó?"

⁽³⁰⁾"Ai không đi với tôi, là chống lại tôi; và ai không cùng tôi thu góp, là phân tán. ⁽³¹⁾Vì thế, tôi nói cho các ông hay: mọi tội, kể cả tội nói phạm thượng, cũng sẽ được tha cho loài người, chỉ tội nói phạm đến Thần Khí sẽ chẳng được tha. ⁽³²⁾Ai nói phạm đến Con Người thì được tha; nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần sẽ chẳng được tha, cả đời này lẫn đời sau.

Giải thích

I. Sự kiện (12,22-24).

Chúa Giêsu chữa người bị quỷ ám vừa mù lại vừa câm. Đứng trước phép lạ này có hai phản ứng:

1. Dân chúng.

Họ tán phục và nói Chúa Giêsu là Con vua Đavít. Đây là một cách nói Chúa Giêsu là Đấng Mêsia, vì Mêsia xuất thân từ dòng Đavít.

2. Một số người Pharisêu.

Họ khó chịu và xuyên tạc. Họ nói Chúa Giêsu dùng tướng quỷ Bêendêbun mà trừ quỷ.

II. Trả lời của Chúa Giêsu (12,25-32).

1. Theo cách nghĩ thông thường (12,25-28).

Nhà nào tự chia rẽ sẽ bị diệt vong. Quỷ cũng không đại gì chia rẽ và khử trừ nhau. Nếu làm như vậy, vương quốc của chúng sao đứng vững. Do đó, Chúa Giêsu không thể dùng quyền lực của quỷ mà trừ quỷ. Từ đây, cũng cho thấy Ngài dùng quyền năng của Thiên Chúa. Và Nước Thiên Chúa đã đến. Hơn nữa, chính lời rao giảng của Ngài củng cố thêm Ngài đến từ đâu: **Từ Thiên Chúa.**

2. Thời đại của Thiên Chúa (12,29).

Trước đây, ma quỷ là "kẻ mạnh". Bây giờ Chúa Giêsu đến, Ngài là kẻ mạnh hơn. Ngài đến dùng quyền năng của Thiên Chúa để tiêu diệt thế lực của ma quỷ.

3. Quyết định của mỗi người (12,30).

Chúa Giêsu nói thêm: "Ai không đi với Tôi là chống lại". Câu này có nghĩa là Chúa Giêsu đến tống khứ Xa tan để thiết lập Nước Thiên Chúa. Từ nay người ta phải chọn lựa chứ không thể đứng trung lập nữa: **Chọn Chúa hay không chọn.** Không tin theo Chúa Giêsu là đứng về phe ma quỷ.

4. Tội chống lại Thánh Thần (12,31-32).

Chúa Giêsu nói tội chống lại Chúa Thánh Thần thì không được tha, bởi vì Chúa Thánh Thần đến soi sáng và thúc đẩy con người làm theo ý Chúa. Tội chống lại Chúa Thánh Thần là **tội ngoan cố, không chịu lắng nghe lời Thiên Chúa**. Mà ai không tin và không đón nhận Chúa Giêsu thì không được cứu.

Bài học

1. *Giống như Pharisêu, chúng ta không vui khi người khác thành công. Chúng ta ganh tỵ và vì lòng ganh tỵ nên đôi khi chúng ta xuyên tạc sự thật.*

2. *Chúa Giêsu đến rao giảng Nước Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần thúc đẩy chúng ta đón nhận và tin vào Chúa Giêsu. Hãy ngoan ngoãn vâng theo sự hướng dẫn của Thánh Thần để Người giúp chúng ta sống tốt. Thánh Phaolô khuyên: "Anh em chớ làm phiền lòng Thánh Thần của Thiên Chúa. vì chính Người là dấu ấn ghi trên anh em. để chờ ngày cứu chuộc" (Ep 4.30).*

3. *Thiên Chúa bày tỏ quyền năng của Người bằng nhiều cách và mời gọi con người tin vào Người để được cứu độ. Nhưng vì nhiều lý do khác nhau, nhiều người lại từ chối. Khi từ chối Thiên Chúa, con người chọn theo ma quỷ.*

Tôi đã chọn lựa thế nào? Chúa hay ma quỷ?

Lòng đầy miệng nói ra

12,33-37

⁽³³⁾"Cây mà tốt thì quả cũng tốt; cây mà xấu thì quả cũng xấu, vì xem quả thì biết cây. ⁽³⁴⁾Loài rắn độc kia, xấu như các người, thì làm sao nói điều tốt được? Vì lòng có đầy, miệng mới nói ra. ⁽³⁵⁾Người tốt thì rút cái tốt từ kho tàng tốt của mình; kẻ xấu thì rút cái xấu từ kho tàng xấu của mình. ⁽³⁶⁾Tôi nói cho các người hay: đến Ngày phán xét, người ta sẽ phải trả lời về mọi điều vô ích mình đã nói. ⁽³⁷⁾Vì nhờ lời nói của anh mà anh sẽ được trắng án; và cũng tại lời nói của anh mà anh sẽ bị kết án".

Giải thích

I. Phê phán những người Pharisêu (12,33-35).

Lòng người sẽ bày tỏ qua lời nói và việc làm của mình. Từ những lời xuyên tạc của những người Pharisêu, Chúa Giêsu vạch rõ bộ mặt xấu xa của họ. Ngài gọi họ là "rắn độc" vì trong lòng họ chứa đầy nọc độc xấu xa.

- *Chúa Giêsu dùng hình ảnh: Cây xấu sinh trái xấu, giống như lòng xấu sẽ sinh ra lời nói xấu và sai. Đó là tâm lòng của những người Pharisêu.*

II. Phán xử (12,36).

Thiên Chúa phán xử con người dựa vào những gì họ nói, có nghĩa là dựa vào lòng dạ con người. Con người có thể bị kết án hay được tha là tùy vào lòng mình. Lòng biểu lộ qua lời nói và việc làm.

III. Chúng ta (12,37).

Nếu lòng chúng ta xấu, sớm muộn sự xấu ấy cũng bày tỏ qua hành động hoặc lời nói của chúng ta.

Bài học

Tâm hồn chúng ta chỉ có thể trở nên tốt hơn khi sống theo lời dạy của Chúa. Vì vậy, hãy cố gắng để cho Lời Chúa thanh luyện lòng chúng ta mỗi ngày một tốt hơn.

Dấu lạ Giôna Và quỷ phản công 12,38-45

⁽³⁸⁾Bấy giờ có mấy Kinh sư và mấy người Phariseu nói với Đức Giêsu rằng: "Thưa Thầy, chúng tôi muốn thấy Thầy làm một dấu lạ". ⁽³⁹⁾Người đáp: "Thế hệ gian ác và ngoại tình này đòi dấu lạ. Nhưng chúng sẽ không được dấu lạ nào, ngoài dấu lạ ngôn sứ Giôna. ⁽⁴⁰⁾Quả thật, ông Giôna đã ở trong bụng kinh ngư ba ngày ba đêm thế nào, thì Con Người cũng sẽ ở trong lòng đất ba ngày ba đêm như vậy. ⁽⁴¹⁾Trong cuộc phán xét, dân thành Ninivê sẽ chỗi dậy cùng với thế hệ này và sẽ kết án họ, vì xưa dân ấy đã sám hối khi nghe ông Giôna rao giảng; mà đây thì còn hơn ông Giôna nữa. ⁽⁴²⁾Trong cuộc phán xét, nữ hoàng Phương Nam sẽ đứng lên cùng với thế hệ này, và bà sẽ kết án họ, vì xưa bà đã từ tận cùng trái đất đến nghe lời khôn ngoan của vua Salômôn; mà đây thì còn hơn vua Salômôn nữa.

⁽⁴³⁾"Khi thân ô uế xuất khỏi một người, thì nó đi rảo qua những nơi khô cháy, tìm chốn nghỉ ngơi mà tìm không ra. ⁽⁴⁴⁾Bấy giờ nó nói: "Ta sẽ trở về nhà ta, nơi ta đã bỏ ra đi". Khi đến nơi, nó thấy nhà để trống, lại được quét tước, trang hoàng hảnh hoi. ⁽⁴⁵⁾Nó liền đi kéo thêm bảy thân khác dữ hơn nó, và chúng vào ở đó. Rốt cuộc, tình trạng của người ấy lại còn tệ hơn trước. Thế hệ gian ác này rồi cũng sẽ bị như vậy".

Giải thích

I. Dấu lạ Giôna (12,38-42).

1. Sự kiện (12,38).

Một số người Phariseu không tin nên xuyên tạc Chúa Giêsu. Một số khác thì lại yêu cầu Chúa Giêsu làm dấu lạ. Thực ra, Chúa Giêsu đã làm rất nhiều dấu lạ, nhưng họ vẫn cứng lòng tin.

2. Chúa Giêsu trả lời (12,39-42).

a. Quở trách (12,39).

Chúa Giêsu quở trách họ là "thế hệ gian ác và ngoại tình":

- "Thế hệ gian ác": Theo nghĩa ở trên, đó là thế hệ cứng lòng tin.

- "Ngoại tình": Trong Thánh Kinh, "ngoại tình" thường được dùng để nói lên tội phản nghịch chống lại Thiên Chúa, sự cứng tin chứ không phải ngoại tình theo nghĩa đời sống vợ chồng.

Nhiều người Do thái bị quở trách là thế hệ gian ác và ngoại tình vì họ bất trung với Thiên Chúa, không tin vào Chúa Giêsu, Đấng Thiên Chúa sai đến.

3. Hai thí dụ (12,40-42).

a. Thí dụ Giôna (12,40-41).

Chúa Giêsu nhắc đến sự kiện Giôna. Giôna không làm dấu lạ, chỉ rao giảng sám hối. Thế mà cả dân thành Ninivê đều tỏ lòng ăn năn sám hối.

Chúa Giêsu còn hơn cả Giôna vì Ngài không chỉ rao giảng, kêu gọi sám hối, mà còn làm nhiều dấu lạ. Lấy lại câu chuyện này, Chúa Giêsu muốn nhấn mạnh đến lòng sám hối của dân Ninivê, trái ngược với thái độ của Phariseu và Kinh sư.

b. Nữ hoàng phương nam (12,42-43).

Nữ hoàng Phương Nam từ xa đến Israel để nghe sự khôn ngoan của vua Salômon.

Chúa Giêsu hơn cả Salômon vì Ngài đã nói lời Thiên Chúa cho con người, chỉ dẫn con người sự khôn ngoan thật, đó là con đường dẫn đến sự sống đời đời. Thế mà Phariseu và Kinh sư không quan tâm đến và không tin.

Vì vậy, biết bao dấu lạ, biết bao lời nói khôn ngoan mà Chúa Giêsu đã nói và đã làm quá đủ để cho người ta tin Ngài là ai; và đủ để người ta tỏ lòng thống hối. Thế mà Phariseu và Kinh sư vẫn cứng tin.

II. Quỷ phản công (12,43-45).

Trong đoạn này, Chúa Giêsu dạy chúng ta hãy cảnh giác. Ngài đến và xua trừ ma quỷ khỏi lòng con người. Nhưng chúng ta cũng phải cảnh giác. Nếu không, chúng trở lại tấn công và tình trạng còn tệ hơn nữa.

Chúng ta đến với Chúa Giêsu và ăn năn tội lỗi của mình. Ngài tha thứ cho chúng ta và làm cho tâm hồn chúng ta trở nên trong trắng. Nhưng nếu không cảnh giác và nhất là không cố gắng sống theo Lời Chúa, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, tâm hồn chúng ta sẽ trở lại tình trạng như xưa, thậm chí còn tệ hơn, chất đầy những mưu mô, kiêu ngạo và ganh tỵ...

Bài học

1. Căm khi chúng ta cũng đòi hỏi dấu lạ. Có biết bao nhiêu dấu lạ Chúa gọi đến nhưng chúng ta không nhận ra hoặc cố tình không nhận ra. Rất nguy hiểm cho ai chỉ tin khi đòi hỏi dấu lạ. Hãy xin Chúa ban thêm lòng tin cho chúng ta.

2. Thái độ quan trọng của con người trước Chúa Giêsu là tin và hoán cải. "Tin là chấp nhận Chúa Giêsu vô điều kiện và quyết tâm sống chết với Người" (ĐHVT 283).

3. Được rửa tội, chúng ta trở thành Kitô hữu nhưng chưa hẳn chúng ta thật sự là môn đệ của Chúa nếu chúng ta không tiếp tục cố gắng.

Chúa Giêsu có thật sự là chủ của tâm hồn chúng ta chưa? Hay Ngài chỉ là khách qua đường, thỉnh thoảng đến thăm và chúng ta tiễn Ngài ra đi. Nếu như vậy, quý sẽ chiếm đóng tâm hồn chúng ta và dần dần chúng ta sẽ bỏ Chúa.

Gia đình thật của Chúa Giêsu

12,46-50

⁽⁴⁶⁾Người còn đang nói với đám đông, thì có mẹ và anh em của Người đứng bên ngoài, tìm cách nói chuyện với Người. ⁽⁴⁷⁾Có kẻ thưa Người rằng: "Thưa Thầy, có mẹ và anh em Thầy đang đứng ngoài kia, tìm cách nói chuyện với Thầy". ⁽⁴⁸⁾Người bảo kẻ ấy rằng: "Ai là mẹ tôi? Ai là anh em tôi?" ⁽⁴⁹⁾Rồi Người giơ tay chỉ các môn đệ và nói: "Đây là mẹ tôi, đây là anh em tôi. ⁽⁵⁰⁾Vì phàm ai thi hành ý muốn của Cha tôi, Đấng ngự trên trời, người ấy là anh chị em tôi, là mẹ tôi".

Giải thích

I. Bối cảnh (12,46-47).

- Chúa Giêsu đang giảng dạy dân chúng. Có nhiều người đang nghe Lời Ngài giảng.
- Mẹ và anh em của Chúa Giêsu muốn gặp Ngài nhưng không biết về chuyện gì. Họ không vào được vì dân chúng đông quá.
- Có người thông báo cho Chúa Giêsu: "Mẹ và anh em Thầy muốn gặp Thầy".

II. Chúa Giêsu trả lời (12,48-50).

1. Anh em thật của Chúa.

Là những ai lắng nghe và thực hành Lời Thiên Chúa. Để ma quỷ không tấn công chúng ta được, chúng ta cần phải sống kết hiệp với Chúa, trở nên gia đình của Chúa. Điều kiện trở thành anh em của Chúa: Lắng nghe và thực hành Lời Chúa.

2. Đức Maria.

- Là một mẫu gương cho các môn đệ về thái độ lắng nghe Lời Chúa.
- Đức Maria xứng đáng là mẹ thật của Chúa Giêsu bởi vì Mẹ không chỉ là mẹ của Ngài về phần xác thịt mà còn vì Mẹ luôn lắng nghe, ghi nhớ và thi hành Lời Chúa.

Bài học

Mỗi ngày chúng ta hãy trở nên anh em của Chúa Giêsu bằng việc đọc, học và sống theo lời Ngài dạy. Lời Ngài chứa đựng trong Kinh Thánh mà chúng ta học. Cung cách sống của Ngài là hiền lành, khiêm nhu và đầy lòng yêu thương.